

Số: **81/2020/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 154/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thu H**; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

Bị đơn: Ông **Lê Ngọc T**; địa chỉ: Tổ dân phố 04, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Thay đổi người trực tiếp nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 65/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên như sau: Ông Lê Ngọc T có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là: Lê Đức H - sinh ngày 02/6/2011 và Lê Trúc L - sinh ngày 02/7/016; không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Án phí: Bà Đỗ Thu H chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho bà Đỗ Thu H 150.000 (Một trăm năm

mười nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0000232 ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về Thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung